

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 185/2020/DS-ST

Ngày: 29/6/2020

V/v : TrAh chấp Hợp đồng tín dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DAH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Duy Minh Chính

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Năm

2. Ông Đoàn Văn Rỹ

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tuyên – Thư ký của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Nhân – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 46/2020/TLST-DS, ngày 18 tháng 02 năm 2020, về trAh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST-DS ngày 22/5/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 76/2020/QĐST-HNGĐ ngày 10/6/2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần B.

Trụ sở: Số 89 đường C, phường D, quận E, Thành phố F;

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Đại A; Sinh năm 1995;

Theo văn bản ủy quyền số 52403/2019/UQ-PGĐK ngày 20/11/2019

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thạch L, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Số 231/105A đường G, Phường M, Quận N, Thành phố K;

(Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/11/2019 cùng các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần B (Gọi tắt là Ngân hàng B) có ông Nguyễn Đại A là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 12/9/2016, ông Nguyễn Thạch L có ký Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn với Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng. Ngày 26/9/2016, Ngân hàng B đã ký với ông Nguyễn Thạch L hợp đồng tín dụng LD1627001431 giải ngân với số tiền vay là 126.000.000 đồng, với thời hạn vay là 24 tháng, mục đích vay kinh doanh.

Thực hiện hợp đồng, ông L đã nhận đủ số tiền và đã thanh toán cho Ngân hàng B với tổng số tiền đã trả là 22.092.745 đồng.

Kể từ sau ngày 29/12/2016 đến nay ông L không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào dù Ngân hàng B đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Do ông L vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ, Ngân hàng B khởi kiện ông Nguyễn Thạch L để yêu cầu:

Buộc ông Nguyễn Thạch L thanh toán ngay một lần cho Ngân hàng B tổng số tiền tạm tính đến ngày 29/6/2020 là: **320.059.690** đồng, trong đó:

-Nợ gốc: 114.499.557 đồng

-Nợ lãi: **205.560.133** đồng

Buộc Nguyễn Thạch L thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo quy định tại Hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 30/6/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ;

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn – ông Nguyễn Thạch L đến Tòa án để tự khai, hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng ông L không đến Tòa án theo giấy triệu tập mà không có lý do chính đáng, ông L cũng không có bất kỳ văn bản nào phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng B. Do đó, Tòa án không thể thu thập được lời khai của ông L.

Tại phiên tòa,

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Nguyễn Đại A có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Bị đơn – ông Nguyễn Thạch L vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu ý kiến: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi xét xử thấy rằng:

- Về tố tụng: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Về thời hạn giải quyết vụ án đảm bảo theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã

thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 234 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 72, 234 Bộ luật tố tụng dân.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 280, 466, 468 và 688 Bộ luật dân sự năm 2015 tuyên chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời phát biểu ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quaA hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngân hàng B khởi kiện ông Nguyễn Thạch L yêu cầu trả nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết, xác định đây là vụ án dân sự về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Do bị đơn – ông Nguyễn Thạch L có đăng ký hộ khẩu tại Quận 8 và trong hồ sơ tín dụng ông L cũng ký xác nhận địa chỉ tại 231/105A đường G, Phường M, Quận N, Thành phố K. Mặc dù theo xác minh của Công an Phường M, Quận 8 ghi nhận hiện ông L không thực tế cư ngụ tại địa phương đi đâu không rõ từ năm 2017 cho đến nay. Đồng thời, Tòa án đã yêu cầu nguyên đơn cung cấp địa chỉ của bị đơn nhưng nguyên đơn không thể biết được nơi ở khác của bị đơn nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn - Ngân hàng B có ông Nguyễn Đại A là đại diện theo ủy quyền có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử vắng mặt ông A.

Bị đơn – ông Nguyễn Thạch L, Tòa án đã triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng ông L vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên tòa xét xử vắng mặt ông L.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Xét, Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng B với ông Nguyễn Thạch L là hoàn toàn tự nguyện, nội dung hợp đồng không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên hợp đồng có hiệu lực pháp luật.

Ông Nguyễn Thạch L đã được giải ngân số tiền vay 126.000.000 đồng

ngày 26/9/2016. Quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn không thực hiện đúng thỏa thuận về việc trả nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định pháp luật và thỏa thuận đã ký tại Hợp đồng tín dụng. Tính đến ngày 29/6/2020, ông Nguyễn Thạch L còn nợ Ngân hàng B số tiền là: **320.059.690** đồng, trong đó nợ gốc: 114.499.557 đồng; Nợ lãi: **205.560.133** đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với bị đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập đến Tòa án để tự khai, hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng bị đơn không đến Tòa án theo giấy triệu tập mà không có lý do chính đáng và cũng không có bất kỳ văn bản nào phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng. Điều này xem như bị đơn đã từ bỏ quyền và không thực hiện nghĩa vụ tham gia tố tụng tại Tòa án để bảo vệ quyền lợi của mình.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ để chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn – ông Nguyễn Thạch L phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án. Cụ thể số tiền án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Thạch L phải chịu là: 320.059.690 đồng x 5% = 16.002.985 đồng (Mười sáu triệu không trăm linh hai nghìn chín trăm tám mươi lăm đồng).

- Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a Khoản 1 Điều 39, điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1, Khoản 3 Điều 228, Điều 271, Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự số 92/2015/QH13;

Áp dụng:

- Các Điều 280, 351, 357, Khoản 2 Điều 468 và Điều 688 Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13;

- Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12;

- Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn Thạch L phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng B số tiền vay nợ gốc và tiền lãi tính đến ngày 29/6/2020 là 320.059.690đ (Ba trăm hai mươi triệu không trăm năm mươi chín nghìn sáu trăm chín mươi đồng), trong đó: Nợ gốc: 114.499.557đ (Một trăm mười bốn triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn năm trăm năm mươi bảy đồng); Nợ lãi: 205.560.133đ (Hai trăm linh năm triệu năm trăm sáu mươi nghìn một trăm ba mươi ba đồng).

Ông Nguyễn Thạch L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa trả với lãi suất quá hạn theo Hợp đồng tín dụng LD1627001XXX giải ngân ngày 26/9/2016 được ký kết giữa Ngân hàng B với ông Nguyễn Thạch L kể từ ngày 30/6/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Việc thanh toán tiền được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Ông Nguyễn Thạch L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 16.002.985đ (Mười sáu triệu không trăm linh hai nghìn chín trăm tám mươi lăm đồng). Nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.2. Hoàn trả lại cho Ngân hàng B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.126.000đ (Bảy triệu một trăm hai mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0012901 ngày 12/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Thi hành tại cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng B và ông Nguyễn Thạch L được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự; Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án Dân sự;

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục THADS Q.8;
- VKSND Q.8;
- TAD TP.HCM;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Duy Minh Chính